TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC LINH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HS-ST
Ngày: 9-8-2023

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Văn Sơn;

2. Ông Nguyễn Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Chí Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh tham gia phiên tòa: Ông Đinh Công Quảng - Kiểm sát viên.

Ngày 9 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1991 tại Bình Thuận; giới tính: Nam; nơi cư trú: khu phố 10, thị trấn Đt, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 3/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1974 và con bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1970, cùng nơi cư trú: khu phố 10, thị trấn Đt, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Gia đình có 05 ah chị em, Nguyễn Ngọc C là con lớn trong gia đình; có vợ tên Trần Thị A, sinh năm 1994; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2010 và nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo đag bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Tổ 2, khu phố 6, thị trấn Đt, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. (có mặt)

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Tổ 2, khu phố 6, thị trấn Đt, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 05/12/2022, Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1991, trú khu phố 10, thị trấn Đt, huyện Đức Linh đến nhà Nguyễn Thị N, sinh

năm 1993 (vợ của C đã ly hôn), trú khu phố 6, thị trấn Đt, huyện Đức Linh để lấy đồ trag trí đám cưới thì gặp Nguyễn Thị N ngồi chơi ở nhà bà Ba Sách (bà ngoại của N đối diện nhà N). Bực tức vì trước đó Nguyễn Ngọc C nghe Nguyễn Thị T (là mẹ N) nói xấu C với con trai của C là Nguyễn Ngọc Gia Huy nên C muốn gặp N và bà T để nói chuyện. Sau đó C điều khiển xe mô tô đi tìm Huy và chở Huy về nhà Nguyễn Thị T thì không thấy N. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, C điều khiển xe mô tô đi đến nhà ông Sag (ah họ của N) thì gặp N đag ngồi nhậu, C yêu cầu N về nhà để nói chuyện thì N đi về nhà bà T cùng với C. Trong lúc nói chuyện thì C đứng dậy, rút con dao trong túi quần đi đến chỗ N dùng lưỡi dao ấn vào cổ N gây thương tích ở vùng cổ, N dùng tay trái gạt dao ra thì lưỡi dao trúng vào mu bàn tay trái. Sau đó N được gia đình đưa đến bệnh viện ĐKKV Nam Bình Thuận để điều trị thương tích, đến ngày 08/12/2022 xuất viện.

Ngày 17/02/2023 Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 118/2023/TgT ngày 04/01/2023, của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Nguyễn Thị N như sau:

- "*Vết thương phần mềm vùng cổ trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước: (7 x 1) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 6% (sáu phần trăm);*

- Vết thương phần mềm vùng cổ cạnh đầu trong xương đòn trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước: (4 x 0,2) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2% (hai phần trăm);

- Vết thương phần mềm mặt mu đầu ngón V bàn tay trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước: (3,5 x 0,3) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2% (hai phần trăm);

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho bà Nguyễn Thị N hiện tại là: 10% (Mười phần trăm);

Các vết thương do vật sắc gây ra;

Vết thương vùng cổ trái có chiều hướng lực tác động từ trái sag phải;

Vết thương vùng cổ cạnh đầu trong xương đòn trái có chiều hướng lực tác động từ trước ra sau;

Vết thương bàn tay trái có chiều hướng lực tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gâu thương."

Về phần dân sự: Nguyễn Ngọc C đã tự nguyện bồi thường cho Nguyễn Thị N số tiền 4.000.000đồng. Quá trình điều tra, truy tố bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại cáo trạng số 45/CT-VKS-HS, ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc C về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc C khai nhận hành vi dùng dao rạch giấy gây thương tích cho bị hại Nguyễn Thị N, với tỷ lệ thương tích theo giám định là 10% như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; bị cáo không kêu oa.

Bị hại xác định thương tích trên trên vùng cổ và tay của bị hại là do bị cáo gây ra; bị hại đã nhận số tiền 4.000.000đồng do bị cáo tự nguyện bồi thường và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Qua điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh tham gia phiên tòa: giữ nguy cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc C và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C mức án từ 06 đến 09 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gia thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao rạch giấy là vật chứng vụ án.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Ngọc C đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ qua điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định pháp y thương tích và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở để kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân giữa bị cáo và bị hại sau khi ly hôn, vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 05/12/2022, tại nhà bà Nguyễn Thị T thuộc khu phố 6, thị trấn Đt, huyện Đức Linh; Nguyễn Ngọc C đã có hành vi dùng con dao ấn vào cổ của Nguyễn Thị N gây vết thương phần mềm vùng cổ vùng cổ và vết thương phần mềm mặt mu đầu ngón V bàn tay trái. Với tỷ lệ tổn thương cơ thể theo kết luận giám định là: 10%.

Quá trình điều tra đã chứng minh, con dao rạch giấy mà bị cáo đã sử dụng dài 13,5cm: Lưỡi dao dài 0,5cm, mũi nhọn làm bằng kim loại, cán dài 13cm, đây là hung khí nguy hiểm được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự, lời khai của bị cáo phù hợp với kết luận giám định là "các vết thương do vật sắc gây ra". Bị cáo dùng vật sắc gây thương tích cho bị hại, nhưng trước đó giữa bị cáo và bị hại đã có mâu thuẫn trong thời kỳ hôn nhân cho đến sau khi ly hôn với Nu.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố Nguyễn Ngọc C về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc C là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi sử dụng dao tấn công vào cơ thể người khác

sẽ gây tổn hại về sức khỏe; tuy nhiên, với bản tính nóng và không tự kiềm chế được ý chí của bản thân để giải quyết mâu thuẫn với bị hại; bị cáo đã cố ý dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại, xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, đây là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị a tại địa phương, do đó cần áp dụng mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện; đồng thời, nhằm đấu trah và phòng ngừa C cho xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị cáo có quá trình nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, đag nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; do dó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Bị cáo phạm tội nhưng có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 và các tình tiết khác quy định khoản 2 của Điều 51, không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; do đó, đủ điều để áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Việc bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận số tiền 4.000.000đồng do bị cáo tự nguyện bồi thường và không đưa ra yêu cầu bồi thường nào khác, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong bản án này.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 Con dao rạch giấy i dài 13,5cm: Lưỡi dao dài 0,5cm, mũi nhọn làm bằng kim loại, cán dài 13cm là công cụ sử dụng vào hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Qua điểm của Đại diện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh là phù hợp với những nhận định nêu trên nên được chấp nhận.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ba Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ qua điều tra Công a huyện Đức Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ qua tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ qua tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 38, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1/ Tuy bố: Nguyễn Ngọc C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt Nguyễn Ngọc C 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gia thử thách 01 năm, tính từ ngày tuy án sơ thẩm (09/8/2023)

Giao Nguyễn Ngọc C cho Ủy ba nhân dân thị trấn Đt, huyện Đức Linh để giám sát, giáo dục trong thời gia thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gia thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 con dao, loại dao rạch giấy dài 13,5cm; lưỡi dao dài 0,5cm mũi nhọn làm bằng kim loại màu trắng, cán dài 13cm.

(Vật chứng hiện đag được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh theo biên bản giao nhận lập vào ngày 8/8/2023)

2/ Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ba Thường vụ Quốc hội, buộc Nguyễn Ngọc C phải nộp số tiền 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm. Án phí nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh.

3/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Báo cho bị cáo, bị hại biết được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo C)

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Đức Linh;
- Công a huyện Đức Linh;
- Cơ qua hồ sơ nghiệp vụ Công a huyện Đức Linh (khi án có hiệu lực)
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đức Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- UBND thị trấn Đt;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; THAHS; tập án văn./

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Mai Thuận